

Bản án số: 35/2017/DS - ST
Ngày: 08-9-2017
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Đồi.

2. Bà Võ Thị Thúy An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 42/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2017 về việc “*tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2017/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V, địa chỉ số 02 đường L, phường T, quận B, thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đình V, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện T, tỉnh K; địa chỉ: Khu phố V, thị trấn T, huyện T, tỉnh K; theo văn bản ủy quyền đề ngày 12/7/2017; có mặt.

- *Bị đơn:*

1. Ông Đặng Vũ T, sinh năm 1971; địa chỉ: ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh K; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; địa chỉ: ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh K; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Đặng Thị Thì D (Thùy D), sinh năm 1990; địa chỉ: ấp N, xã V, huyện G, tỉnh K; vắng mặt.

2. Chị Đặng Thị L (Thùy L), sinh năm 1993; địa chỉ: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh K; vắng mặt.

3. Chị Đặng Thùy T, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh K; vắng mặt.

4. Chị Đặng Thùy D (Thùy D), sinh năm 2000; địa chỉ: ấp 4, xã T, huyện T, tỉnh C; vắng mặt.

Người giám hộ: Ông Đặng Vũ T, sinh năm 1971; địa chỉ: ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh K; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/5/2017, đại diện nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V (gọi tắt là Ngân hàng), ông Huỳnh Văn H trình bày: Ông Đặng Vũ T và vợ là bà Nguyễn Thị T có vay của ngân hàng Nông nghiệp số tiền là 225.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 7703-LAV-2016.01270 ngày 04/3/2016, mục đích nuôi tôm. Thời hạn vay 12 tháng, ngày đến hạn 03/3/2017, lãi suất 10%/năm. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thửa số 07 diện tích 22.721 m², tọa lạc ấp Đập Đá, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V830793 do UBND huyện Vĩnh Thuận cấp ngày 24/7/2003 và thửa số 407, diện tích 18.828m², và thửa số 412, diện tích 4.688m², giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 417339 do UBND huyện Vĩnh Thuận cấp ngày 08/9/2003, do hộ ông Đặng Vũ T đứng tên, tọa lạc ấp Đập Đá 1, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

Tính đến ngày 08/9/2017, vợ chồng ông T, bà T còn phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 248.893.411 đồng (trong đó vốn gốc 225.000.000 đồng, lãi trong hạn 17.312.500 đồng, lãi quá hạn 5.906.250 đồng, phạt chậm trả lãi 674.661 đồng). Tại phiên tòa, Ngân hàng yêu cầu vợ chồng ông T, bà T trả số tiền là 248.893.411 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng. Trường hợp chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, vợ chồng ông T, bà T không trả thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là các quyền sử dụng đất theo hợp đồng để thu hồi nợ.

Tại các lời khai tại Tòa án, bị đơn ông Đặng Vũ T trình bày: Thống nhất lời trình bày của đại diện Ngân hàng và thống nhất trả số tiền theo yêu cầu của ngân hàng vốn và lãi tính đến ngày 08/9/2017 là 248.893.411 đồng, nhưng xin tiền lãi. Ông T thống nhất trả vốn là 225.000.000 đồng, nhưng trả dần ngày 30/11/2017 trả 25.000.000 đồng, ngày 30/11/2018 trả 100.000.000 đồng, ngày 30/11/2019 trả 100.000.000 đồng, xin Ngân hàng không tính lãi phát sinh theo hợp đồng.

Tại các lời khai tại Tòa án, bị đơn bà Nguyễn Thị T trình bày: Thống nhất toàn bộ lời trình bày của ông T, không bổ sung gì thêm.

Tại các lời khai tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị Thị D (Thùy D) trình bày: Thống nhất toàn bộ lời trình bày của cha là ông T, không bổ sung gì thêm.

Tại các lời khai tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị L (Thùy L) trình bày: Thống nhất toàn bộ lời trình bày của cha là ông T, không bổ sung gì thêm.

Tại các lời khai tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thùy D1 (Thùy D1) trình bày: Thống nhất toàn bộ lời trình bày của cha là ông T, không bổ sung gì thêm.

Tại các lời khai tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thùy Tr trình bày: Thống nhất toàn bộ lời trình bày của cha là ông T, không bổ sung gì thêm.

Nội dung vụ án các bên thống nhất: Vào ngày 04/3/2016, ông Đặng Vũ T và vợ là bà Nguyễn Thị T có vay của Ngân hàng số tiền là 225.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 7703-LAV-2016.01270, mục đích nuôi tôm. Thời hạn vay 12 tháng, ngày đến hạn 03/3/2017, lãi suất 10%/năm. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng

đất thửa số 07, diện tích 22.721m², tọa lạc ấp Đập Đá, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V830793 do UBND huyện Vĩnh Thuận cấp ngày 24/7/2003 và thửa số 407, diện tích 18.828m² và thửa số 412, diện tích 4.688m², giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U417339 do UBND huyện Vĩnh Thuận cấp ngày 08/9/2003, do hộ ông Đặng Vũ T đứng tên, tọa lạc ấp Đập Đá 1, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang. Tính đến ngày 08/9/2017, vợ chồng ông T, bà T còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 248.893.411 đồng (trong đó vốn gốc 225.000.000 đồng, lãi trong hạn 17.312.500 đồng, lãi quá hạn 5.906.250 đồng, phạt chậm trả lãi 674.661 đồng).

Các bên không thống nhất: Ông T, bà T xin trả dần, phía đại diện Ngân hàng không thống nhất.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Về thủ tục tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng do phía bị đơn đã thừa nhận số tiền vay và tiền lãi tính đến ngày 08/9/2017 là 248.893.411 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị T, chị Đặng Thị Thì D (Thùy D), chị Đặng Thị L (Thùy L), Đặng Thùy D1 (Thùy D1), Đặng Thùy Tr có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người trên.

[2] Về nội dung vụ án: Vợ chồng ông T, bà T và các thành viên trong hộ gia đình thừa nhận có vay và còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 248.893.411 đồng (trong đó vốn gốc 225.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 08/9/2017 gồm lãi trong hạn 17.312.500 đồng, lãi quá hạn 5.906.250 đồng, phạt chậm trả lãi 674.661 đồng). Sự việc được các bên thừa nhận nên HĐXX căn cứ Điều 92 (*quy định về những tình*

tiết, sự kiện không phải chứng minh) của Bộ luật Tố tụng dân sự công nhận đó là sự thật.

[3] Xét thấy: Vợ chồng ông T, bà T đã thừa nhận toàn bộ số tiền vay và đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vay theo quy định tại Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả số tiền 248.893.411 đồng (trong đó tiền vốn 225.000.000 đồng và lãi 23.893.411 đồng) là có căn cứ.

[4] Về yêu cầu xin trả dân của ông Trường không được phía nguyên đơn Ngân hàng chấp nhận nên HĐXX không có cơ sở để ghi nhận mà buộc vợ chồng ông T, bà T phải có nghĩa vụ trả một lần đối với toàn bộ số tiền 248.893.411 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn ông T, bà T phải chịu án phí đối với nghĩa vụ buộc phải thi hành là: 248.893.411 đồng x 5% = 12.444.500 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí là 5.960.000 đồng theo biên lai thu số 03144 ngày 22/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 92, Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản*” với vợ chồng ông Đặng Vũ T, bà Nguyễn Thị T.

Buộc ông ông Đặng Vũ T, bà Nguyễn Thị T trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền là 248.893.411 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng.

Trường hợp ông T, bà T không trả thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp là các quyền sử dụng đất theo hợp đồng để thu hồi nợ.

2- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đặng Vũ T, bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí đối với nghĩa vụ buộc phải thi hành là: 12.444.500 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí là 5.960.000 đồng theo biên lai thu số 03144 ngày 22/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

3- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Các đương sự
- UBND xã Vĩnh Bình Bắc;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kiều Diễm

